TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **865**/2023/QĐST-HNGĐ	Hai Bà Trưng, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 713/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc: " ly hôn", giữa:

+Nguyên đơn: Anh Vũ Văn M- sinh năm 1988
Nơi cư trú: Số A, Ngõ V, phường D, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T - sinh năm 1989
Nơi cư trú: Số A, Ngõ V, phường D, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 7, Điều 26, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn M và chị Nguyễn Thị Thu T

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1-Về quan hệ hôn nhân : Anh Vũ Văn M và chị Nguyễn Thị Thu T cùng thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

2-Về con chung : Anh chị có 03 con chung là cháu Vũ Minh K- sinh ngày 02/8/2016, cháu Vũ Minh K- sinh ngày 04/10/2019, cháu Vũ Minh C- sinh ngày 27/11/2022. Giao cháu Vũ Minh K cho anh Vũ Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Giao cháu Vũ Minh K, cháu Vũ Minh C cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị T không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị T có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi về người trực tiếp nuôi con.

Anh Vũ Văn M, chị Nguyễn Thị Thu T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3-Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4-Về công nợ : Anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5-Về án phí: Anh Vũ Văn M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh M đã nộp theo biên lai số 0003011 ngày 02/11/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Anh M còn được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003011 ngày 02/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Anh M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm .

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn.
-Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
-Cơ quan thi hành án dân sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

TRẦN XUÂN THẮNG